

ĐN, ngày 26 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT Đ
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 34 và Điều 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Hòa giải viên về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết hồ sơ hòa giải tại Tòa án thụ lý số: 29/2025/DS ngày 22 tháng 8 năm 2025

XÉT THẤY:

Những nội dung các đương sự thống nhất được với nhau trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải của Hòa giải viên là tự nguyện; nội dung thống nhất giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Các đương sự thống nhất yêu cầu Tòa án ra quyết Đ công nhận kết quả hòa giải thành.

QUYẾT Đ:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Đoàn Văn Đ, sinh năm: 1950

Địa chỉ: Thôn Đức Lập, xã Phú Nghĩa, tỉnh ĐN

Người bị kiện: Ông Điều N, sinh năm: 1985 và bà Thị C, sinh năm: 1985

Cùng địa chỉ: Thôn Bù Gia Phúc 2, xã Phú Nghĩa, tỉnh ĐN

2. Sự thống nhất của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Điều N, bà Thị C có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Đoàn Văn Đ tổng số tiền là 286.000.000 (trong đó nợ gốc là 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng, nợ lãi là 86.000.000 (tám mươi sáu triệu) đồng.

Phương thức trả: Trả trong 02 (hai) đợt, cụ thể như sau:

Đợt 1: Vào ngày 25/5/2026, ông Điều N và bà Thị C có nghĩa vụ vụ liên đới trả cho ông Đ tổng số tiền 143.000.000 (một trăm bốn mươi ba triệu) đồng;

Đợt 2: Vào ngày 25/5/2027 ông Điều N và bà Thị C có nghĩa vụ vụ liên đới trả cho ông Đ tổng số tiền 143.000.000 (một trăm bốn mươi ba triệu) đồng;

Trường hợp ông Điều N, bà Thị C vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ nào như đã thỏa thuận thì ông Đ được quyền yêu cầu thi hành án trước hạn đối với toàn bộ số tiền chưa trả.

Kể từ ngày bản án, quyết Đ có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra Quyết Đ thi hành án) hoặc có đơn yêu cầu của người được thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy Đ tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015

3. Quyết Đ công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết Đ này được thi hành theo quy Đ tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy Đ tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy Đ tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh ĐN
- VKSND khu vực 13 – ĐN;
- Phòng THADS khu vực 13 – ĐN;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trương Thị Việt Nga